

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THAN UYÊN
TỈNH L

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 05/2020/QĐST- DS

T, ngày 15 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 17/2020/TLST-DS ngày 02 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Đỗ Thị H, sinh năm: 1969;

Nơi cư trú: Khu 7, thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Bị đơn: Bà Lâm thị H, sinh năm: 1963;

Nơi cư trú: Khu 3, thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về nghĩa vụ trả nợ:** Bà Lâm thị H có nghĩa vụ trả nợ cho bà Đỗ Thị H tổng số tiền là 350.000.000 đồng (*Ba trăm năm mươi triệu đồng*). Bà Đỗ Thị H không yêu cầu bà Lâm thị H trả tiền lãi đối với số tiền trên.

- **Phương thức và thời gian trả nợ các bên thoả thuận cụ thể như sau:**

+ Phương thức trả nợ: Theo quý (*Ba tháng một lần*) cụ thể:

- Từ ngày 25/7/2020 đến ngày 25/10/2020 bà H trả bà H số tiền là : 15.000.000 đồng (*Mười lăm triệu đồng*);
- Từ ngày 25/10/2020 đến ngày 25/01/2021 bà H trả bà H số tiền là : 15.000.000 đồng (*Mười lăm triệu đồng*);
- Từ ngày 25/01/2021 bà H trả bà H số tiền là 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*) theo quý (*Ba tháng 01 lần*), thực hiện cho đến khi trả hết số tiền trên.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, bà Đỗ Thị H có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà Lâm thị H chưa thi hành số tiền nêu trên thì hàng tháng bà H còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 8.750.000 đồng (*Tám triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*), trong đó bà Đỗ Thị H và bà Lâm thị H mỗi người phải chịu là 4.375.000 đồng (*Bốn triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận, bà Đỗ Thị H đã nộp 8.750.000 đồng (*Tám triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2016/0000180 ngày 02/6/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu nay chuyển thành án phí, bà Đỗ Thị H được hoàn trả lại 4.375.000 đồng (*Bốn triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*). Bà Lâm thị H chưa nộp án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a , Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKS tỉnh, huyện;
- Các đương sự;
- THA dân sự ;
- Lưu HS -TA.

THẨM PHÁN

(*đã ký*)